

**CÔNG KHAI CAM KẾT CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO**  
**Năm học 2014-2015**

**1. Thông tin chung**

Tên trường:	<b>Trường Đại học Hồng Đức</b>	Tên viết tắt: HDT
Tên tiếng Anh:	<b>Hong Duc University</b>	Viết tắt: HDU
Trụ sở chính:	Số 565 Quang Trung, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	
Liên hệ:	Điện thoại: (037) 3910222	Fax: (037) 3910475
Website:	<a href="http://www.hdu.edu.vn">www.hdu.edu.vn</a>	Email: <a href="mailto:hongduc@hdu.edu.vn">hongduc@hdu.edu.vn</a>
Năm bắt đầu đào tạo đại học: 1998		

**2. Giới thiệu về trường**

Trường Đại học Hồng Đức được thành lập theo Quyết định số 797/QĐ-TTg ngày 24/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ; là trường đại học công lập, đào tạo đa cấp, đa ngành, trực thuộc địa phương, đồng thời chịu sự quản lý Nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành Trung ương. Trường Đại học Hồng Đức có nhiệm vụ đào tạo cán bộ có chất lượng cao gồm: đội ngũ giáo viên các cấp học, ngành học; cán bộ khoa học kỹ thuật, quản lý kinh tế, các ngành nông-lâm-ngư nghiệp, khoa học xã hội đáp ứng nhu cầu của các địa phương; nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ phục vụ các mục tiêu kinh tế - xã hội của Tỉnh và các địa phương khác trong cả nước.

Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ đào tạo sau đại học trình độ thạc sĩ cho Nhà trường theo Quyết định số 867/QĐ-TTg ngày 12/7/2007. Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ đào tạo trình độ tiến sĩ 02 chuyên ngành Văn học Việt Nam (*Quyết định số 3619/QĐ-BGDĐT ngày 11/9/2014*) và Khoa học cây trồng (*Quyết định số 4065/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2014*).

*Về tổ chức bộ máy:* Hiện tại nhà trường gồm 30 đơn vị trực thuộc, trong đó có 12 khoa đào tạo, 13 phòng, ban chuyên môn, 7 trung tâm đào tạo và nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ.

*Về đội ngũ cán bộ:* Tính đến tháng 12/2014, tổng số cán bộ giảng viên của nhà trường là 769 người, trong đó có 519 giảng viên cơ hữu. Về trình độ chuyên môn giảng viên có: 06 Phó giáo sư, 85 tiến sĩ, 323 thạc sĩ.

*Về ngành nghề, trình độ đào tạo:* Kể từ ngày thành lập đến nay, cơ cấu ngành nghề, trình độ đào tạo, hình thức đào tạo của nhà trường liên tục được đổi mới và phát triển theo hướng đáp ứng nhu cầu xã hội. Tính đến tháng 12 năm 2014, nhà trường được phép đào tạo: **02 chuyên ngành tiến sĩ** (Văn học Việt Nam và Khoa học cây trồng), **10 chuyên ngành thạc sĩ** (Khoa học cây trồng, Toán giải tích, Ngôn ngữ Việt Nam, Văn học Việt Nam, Lí luận & PPDHBM Văn-tiếng Việt, Lịch sử Việt Nam, Phương pháp Toán sơ cấp, Vật lý LT&VL toán, Vật lý chất rắn, Quản trị kinh doanh), **31 ngành trình độ đại học** (Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Thể chất, SP Toán học, SP Vật lý, SP

Hóa học, SP Sinh học, SP Ngữ văn, SP Lịch sử, SP Địa lý, SP Tiếng Anh, Việt Nam học, Lịch sử, Văn học, Xã hội học, Tâm lý học, Địa lý học, Quản trị kinh doanh, Tài chính-Ngân hàng, Kế toán, Vật lý học, Toán học, Công nghệ thông tin, Công nghệ kỹ thuật môi trường, Kỹ thuật công trình xây dựng, Chăn nuôi, Nông học, bảo vệ thực vật, Kinh doanh nông nghiệp, Lâm nghiệp, Nuôi trồng thủy sản), **17 ngành trình độ cao đẳng** (Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Thể chất, SP Toán học, SP Vật lý, SP Hóa học, SP Sinh học, SP Ngữ văn, SP Lịch sử, SP Địa lý, SP Tiếng Anh, Quản trị kinh doanh, Kế toán, Công nghệ thông tin, Công nghệ Kỹ thuật điện-điện tử, Lâm nghiệp, Quản lý đất đai).

Thực hiện đề án Liên kết đào tạo đại học và sau đại học với các trường đại học nước ngoài bằng nguồn ngân sách địa phương, nhà trường đã tổ chức đào tạo được 8 khoá tiếng Anh quốc tế với 307 học viên và đã gửi được 202 học viên đi học theo đề án tại 57 trường đại học trên thế giới đạt tỷ lệ 60% (trong đó có 22 cán bộ đi đào tạo tiến sĩ, 153 cán bộ đi học thạc sĩ và 27 người học đại học).

*Cơ sở vật chất, kỹ thuật:* Nhà trường hiện có 3 cơ sở đào tạo với tổng diện tích 61.9 ha, bình quân 73m<sup>2</sup>/sinh viên. Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo thuộc sở hữu của trường (m<sup>2</sup>) thời điểm 31/12/2014 có 41.683m<sup>2</sup>, trong đó có: 22.069m<sup>2</sup> hội trường, giảng đường, phòng học các loại; 2.247 m<sup>2</sup> thư viện, trung tâm học liệu; 5.914 m<sup>2</sup> phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng, xưởng thực tập. Toàn trường có 26 phòng thí nghiệm chuyên sâu và liên môn được trang bị nhiều loại thiết bị, máy móc hiện đại; 8 phòng máy tính; 1 phòng Lab, 14 phòng học tiếng Anh. Thư viện trường có 2834 danh mục giáo trình (49087 cuốn); 8382 danh mục (79884 cuốn) 894 bản báo và tạp chí; 16 loại cơ sở dữ liệu nước ngoài với 148 đĩa CD-ROM; 2 loại cơ sở dữ liệu trong nước với 14 đĩa CD-ROM; phần mềm quản lý thư viện LIBOL... Thư viện điện tử có 120 máy tính; mạng Internet, mạng LAN được kết nối đến phòng học, phòng làm việc trong toàn trường, đảm bảo thông suốt 24/24 giờ. Từ năm 2008, nhà trường đã lắp đặt hệ thống Wi-Fi, đảm bảo đáp ứng nhu cầu phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học của cán bộ giảng viên và sinh viên.

*Về hoạt động khoa học công nghệ:* Hoạt động khoa học công nghệ của Nhà trường đã có những bước phát triển đáng kể về qui mô, số lượng, chất lượng và hiệu quả. Kết quả nghiên cứu của các đề tài dự án đã phục vụ trực tiếp vào việc nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, nâng cao chất lượng đào tạo. Số lượng, chất lượng các đề tài NCKH, bài báo chuyên ngành đặc biệt là đề tài cấp cao và bài báo đăng tạp chí quốc tế ngày càng gia tăng. Tính từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015, đã thực hiện được 239 đề tài, dự án trong đó 07 đề tài cấp Nhà nước và Quỹ NAFOSTED, 28 đề tài cấp Bộ, 22 đề tài cấp Tỉnh và 179 đề tài cấp cơ sở, công bố 845 bài báo trên các tạp chí chuyên ngành, trong đó có 95 bài báo quốc tế. Năm 2008, Nhà trường được Bộ Văn hóa Thông tin và Truyền thông cho phép thành lập *Tạp chí Khoa học* có chỉ số quốc tế ISSN. Hiện *Tạp chí Khoa học* của nhà trường đã công bố hàng trăm bài báo có chất lượng được các nhà khoa học đầu ngành của các Viện, trường đại học trong nước phản biện.

*Về hợp tác quốc tế,* từ năm 1997 đến nay, trường đã thiết lập được mối quan hệ hợp tác quốc tế với hơn 40 trường đại học và các tổ chức quốc tế ở Mỹ, Canada, Ôxtrâyliia và nhiều nước châu Âu, châu Á; cử 186 lượt cán bộ đi học tập, công tác ở nước ngoài, đón và làm việc với 464 lượt khách quốc tế, cử 76 cán bộ đi học các khóa đào tạo ngắn, dài hạn

theo chương trình hợp tác với nước ngoài, tiếp nhận 23 giáo viên tình nguyện đến giảng dạy tiếng Anh tại trường... Thực hiện đề án Liên kết đào tạo đại học và sau đại học với các trường đại học nước ngoài bằng nguồn ngân sách địa phương, nhà trường đã tổ chức đào tạo được 6 khoá tiếng Anh quốc tế cho 197 học viên, gửi được 98 học viên đi học tại 51 trường đại học trên thế giới (trong đó có 15 cán bộ đi đào tạo tiến sĩ, 63 cán bộ đi học thạc sĩ và 11 người học đại học).

### **3. Sứ mạng và tầm nhìn**

**Sứ mạng:** Không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực khoa học, công nghệ và quản lý; phấn đấu đưa Nhà trường trở thành trung tâm đào tạo đa ngành, chất lượng cao; trung tâm nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ ngang tầm với các trường đại học có uy tín trong nước, đáp ứng yêu cầu về nhân lực và khoa học công nghệ cho tỉnh, đất nước trong thời kỳ CNH, HĐH và hội nhập quốc tế; là chỗ dựa tin cậy đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo trong tỉnh về đổi mới phương pháp dạy học, nghiên cứu khoa học và công nghệ.

**Tầm nhìn:** Đến năm 2020, Trường Đại học Hồng Đức là địa chỉ tin cậy, có uy tín về đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ ở một số ngành thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, khoa học giáo dục, kỹ thuật công nghệ, nông-lâm-ngư nghiệp, quản lý kinh tế ngang tầm với các trường đại học có uy tín trong nước.

### **4. Chính sách chất lượng**

- Chất lượng và hiệu quả đào tạo là mục tiêu hàng đầu, là nguyên tắc và định hướng cho các hoạt động đào tạo, NCKH; là yếu tố quyết định cho sự mở rộng hợp tác, cạnh tranh và phát triển của nhà trường;

- Phục vụ các mục tiêu kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh của đất nước, khu vực và tỉnh Thanh Hóa;

- Lấy người học làm trung tâm trong mọi hoạt động; tôn trọng những cá nhân, tập thể, cơ sở sử dụng sinh viên tốt nghiệp và NCKH của Nhà trường;

- Không ngừng cải tiến chất lượng đào tạo trên cơ sở đổi mới chương trình, nội dung giáo dục, phương pháp dạy học và tạo điều kiện tốt nhất cho người học. Đồng thời, nâng cao hiệu quả của hệ thống đảm bảo chất lượng và tham gia kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia.

### **5. Quá trình xây dựng chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ đại học hệ chính quy**

Hưởng ứng cuộc vận động “Nói không với đào tạo không đạt chuẩn, không đáp ứng nhu cầu xã hội”, chủ trương “Ba công khai” của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường đã triển khai xây dựng các định hướng đổi mới công tác đào tạo:

- Điều chỉnh CTĐT theo định hướng ứng dụng và phát huy năng lực người học, trong đó bổ sung các học phần chuyên ngành để đáp ứng nhu cầu xã hội, giảm học phần không phù hợp, tích hợp các học phần, mềm hóa chương trình đào tạo;

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát huy năng lực người học; đổi mới nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá kết quả người học dựa trên năng lực được hình thành qua những kiến thức, nội dung của học phần;

- Tổ chức lấy ý kiến phản hồi của người học về công tác giảng dạy của giảng viên, ý kiến phản hồi về CTĐT đối với sinh viên trước khi tốt nghiệp;
- Tăng cường thực tập nghề nghiệp và đưa sinh viên đi thực tế; mời nhà tuyển dụng góp ý CTĐT, chuẩn đầu ra;
- Huy động mọi nguồn lực, đầu tư mua sắm cơ sở vật chất phục vụ yêu cầu học tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Để công khai chất lượng đào tạo, Trường đã công bố chuẩn đầu ra của tất cả các ngành đào tạo hệ chính quy, định kỳ được rà soát, bổ sung điều chỉnh gắn với việc rà soát, điều chỉnh CTĐT.

#### **6. Cam kết thực hiện của nhà trường**

Trường Đại học Hồng Đức cam kết trước xã hội và người học về chất lượng đào tạo đúng theo chuẩn đầu ra đã công bố./.

Thanh Hóa, ngày 31 tháng 12 năm 2014

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Mạnh An**